

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-BVHTTL ngày 31/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 267/TTr-SDL ngày 08/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Sở Du lịch có trách nhiệm xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn số 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ VHTTDL;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử QB;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ An Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 1046 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-BVHTTL ngày 31/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 267/TTr-SDL ngày 08/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Sở Du lịch có trách nhiệm xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn số 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ VHTTDL;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử QB;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong



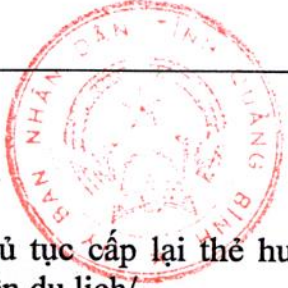
Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ DU LỊCH TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Quyết định số 1016 /QĐ-UBND ngày 19/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên thủ tục/ Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ BCCI
1	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa/ 2.001628.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09, Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	1.500.000 đồng/giấy phép	- Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.	Có
2	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa / 2.001616.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		750.000 đồng/giấy phép		Có
3	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa/ 2.001622.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.000.000 đồng/giấy phép		Có

4	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm/ 1.001440.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	10 ngày kể từ ngày có kết quả kiểm tra	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09, Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	100.000 đồng/thẻ	 - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.	Có
5	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế/ 1.004628.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		325.000 đồng/thẻ		Có
6	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa/ 1.004623.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		325.000 đồng/thẻ		Có
7	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa/ 1.001432.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		325.000 đồng/thẻ		Có

8	 Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch/ 1.004614.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 18/03/2021	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09, Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	- 325.000 đồng/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa. - 100.000 đồng/thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.	- Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.	C6
---	--	---	--	---	--	----